

 **GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY TIÊU DÙNG KIÊM HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG**

# I. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

**1. Loại khách hàng:**

Đã là khách hàng của IVB: □ Có □ Chưa

□ Khách hàng tiền gửi □ Khách hàng tín dụng

□ Khách hàng khác:

**2. Thông tin khách hàng:**

Họ tên:

Giới tính: □ Nam □ Nữ Quốc tịch:

Ngày sinh: Nơi sinh:

CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu:

Ngày cấp: Nơi cấp:

***Dành cho người nước ngoài:***

*Tình trạng cư trú:* □ *Có* □ *Chưa*

*Số thẻ cư trú: Ngày hết hạn:*

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ tạm trú:

Điện thoại: Di động:

Thư điện tử:

\* Trình độ học vấn:

□ THPT □ Trung cấp □ Cao đẳng/Đại học

□ Sau đại học

\* Tình trạng hôn nhân:

□ Độc thân □ Đã có gia đình □ Khác: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Hình thức sở hữu nhà ở:

□ Nhà riêng □ Nhà bố mẹ □ Thuê

□ Khác:

\* Cơ cấu gia đình:

□ Ở riêng □ Sống với cha mẹ

□ Sống cùng hộ gia đình □ Khác:

\* Số người phụ thuộc:

**3. Thông tin nghề nghiệp:**

Tên đơn vị công tác hiện tại:

Loại hình doanh nghiệp:

□ Sở hữu nhà nước □Công ty nước ngoài/liên doanh

□ Cổ phần □ TNHH trong nước □ Tư nhân

□ Khác:

Ngành nghề:

□ Nông nghiệp □ Tài chính □ BĐS/Xây dựng □ Du lịch/Nhà hàng □ Truyền thông □ Vận tải □ Công nghiệp/Sản xuất □ Khác:

Địa chỉ đơn vị công tác hiện tại:

Điện thoại: Fax: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Ngày vào làm việc: Số năm:  \_\_\_\_\_\_\_

\* Tình trạng việc làm:

□ Toàn thời gian □ Bán thời gian □ Khác:

\* Loại hợp đồng lao động:

□ Xác định thời hạn (….. tháng) □ Không xác định thời hạn

□ Theo mùa vụ □ Theo công việc nhất định có thời hạn dưới 12 tháng

□ Khác:

\* Chức vụ hiện tại:

\* Bộ phận công tác:

\* Thông tin người thân làm việc tại Đơn vị công tác hiện tại:

*Họ tên:* \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*Giới tính: □ Nam □ Nữ Mối quan hệ:*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*Bộ phận công tác:*

*Điện thoại: Di động:*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**4. Thông tin tài chính: *(Đvt: VNĐ)***

***4.1. Thu nhập:***

Nguồn thu nhập : □ Lương cố định

□ Lương cố định và hoa hồng □ Khác: …………….

|  |  |
| --- | --- |
|  Tổng lương hàng tháng sau thuế  |  |
|  Tiền thưởng, phụ cấp và thu nhập khác  |  |
|  **Tổng thu nhập hàng tháng**  |  |

***4.2. Các khoản chi phí phải trả hàng tháng:***

Chi phí sinh hoạt cá nhân (1):

Chi phí cho người phụ thuộc (2):

Chi phí khác (3):

***Tổng chi phí hàng tháng (1+2+3):***

**5. Thông tin người liên hệ:**

 **(Cha/Mẹ/Anh/Chị/Em/Vợ/Chồng)**

Họ tên: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Giới tính: □ Nam □ Nữ

Mối quan hệ:

Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Điện thoại: Di động: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Thư điện tử:

Tên đơn vị công tác:

Địa chỉ công tác:

# II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ KHOẢN VAY TIÊU DÙNG

Tôi (“Bên Vay”) đề nghị IVB cấp tín dụng theo chương trình Vay tiêu dùng với những chi tiết dưới đây:

**1. Thông tin khoản vay:**

Ngày nộp hồ sơ:

Số tiền vay:

Thời hạn vay:

Mục đích vay:

□ Tiêu dùng cá nhân □ Sắm đồ dùng gia đình

□ Mua xe máy □ Khám bệnh □ Đóng học phí □ Xây sửa nhà □ Giúp đỡ gia đình □ Khác:

Tài sản bảo đảm:

* ***Thông tin về Hàng hóa được mua bằng khoản vay (nếu có):***

*Tên hàng: Mẫu: \_\_\_\_\_\_\_\_\_Màu:\_\_\_\_\_\_\_\_*

*Số Seria: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Giá mua:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

*Khoản tiền trả trước:*

**2.** **Thông tin người bảo lãnh** 🞎**/người đồng vay** 🞎 **(nếu có)**

Họ tên:

Giới tính: □ Nam □ Nữ Quốc tịch:

Ngày sinh: Nơi sinh:

CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu:

 Ngày cấp: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Nơi cấp: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ tạm trú:

Điện thoại: Di động:

Thư điện tử:

Thu nhập hàng tháng:

**3.Bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân:**

* Bên Vay đồng ý tham gia bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân theo yêu cầu của IVB.
* Bên Vay cam kết đang trong tình trạng sức khỏe bình thường, không có bệnh có sẵn, bệnh đặc biệt khi đăng ký bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân và thông tin về sức khoẻ kê khai trên đây là hoàn toàn trung thực.

**PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG**

Ngày tiếp nhận hồ sơ*:*

* **Khả năng trả nợ:**

Tổng thu nhập hàng tháng (1):

Tổng chi phí hàng tháng (2):

Tổng nợ vay phải trả hàng tháng (3):

Thu nhập còn lại hàng tháng ((1)-(2)-(3)):

* Số tiền vay (VNĐ): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_
* Lãi suất: \_\_\_\_\_\_\_\_ Thời hạn cho vay: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_
* Mục đích vay: Vay tiêu dùng
* Tài sản bảo đảm: .\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_
* Phương thức trả nợ:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

* Số tiền trả hàng tháng: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_(VNĐ)

*(đính kèm Lịch Trả Nợ).*

* Phí trả nợ trước hạn: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Sau khi tiến hành thẩm định Đề nghị vay vốn của Bên Vay theo đúng quy trình thẩm định khoản vay của IVB, tôi có ý kiến như sau:

🞎 Khoản vay đạt yêu cầu.

 🞎 Khoản vay không đạt yêu cầu.

Lý do:

|  |  |
| --- | --- |
| **Người thẩm định** | **Người kiểm soát** |
| Cán bộ tín dụngHọ tên:………………………………………. | Trưởng phòng tín dụng Họ tên: ………………………………………. |
| Ngày: | Ngày: |

|  |
| --- |
| **Cấp phê duyệt** |
| Căn cứ kết quả thẩm định khoản vay và quy định hiện hành của IVB, tôi có ý kiến như sau:🞎 Phê duyệt khoản vay🞎 Không phê duyệt khoản vayLý do: …………………………………………..………………………. | ........, ngày …./..../……Người phê duyệt(Ký tên, ghi rõ họ tên) |

# III. HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG

* ***Bên cho vay:***

Ngân hàng TNHH Indovina, Chi nhánh:

(Sau đây gọi tắt là IVB)

Địa chỉ:

Số giấy phép kinh doanh:

Người đại diện:

Chức vụ:

* ***Bên Vay:*** *là ông/bà………………………………………… có thông tin cá nhân nêu tại Mục I của Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng này.*
1. ***Thông tin khoản vay:***

Phụ thuộc vào các điều kiện tiên quyết để cấp Khoản Vay theo quy định tại Điều 4 của bản Điều khoản và Điều kiện đã được đáp ứng, IVB sẽ cấp cho Bên Vay khoản vay bằng đồng Việt Nam (“Khoản Vay”) có các thông tin cơ bản sau đây:

1. Số tiền vay:

 (Bằng chữ: )

1. Loại tiền cho vay: VNĐ
2. Thời hạn cho vay: ,

 (Kể tử ngày……………….Đến ngày…………………)

1. Mục đích sử dụng:
2. Tài sản bảo đảm:
3. Lãi suất cho vay trong hạn:
4. Lãi suất quá hạn: **bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn**
5. Chu kỳ điều chỉnh lãi suất:
6. Phí, lệ phí, phí bảo hiểm:
7. Phương thức cho vay:
8. Phương thức giải ngân:
9. Ngày giải ngân:
10. Tài khoản nhận tiền của bên vay:
11. Phương thức trả nợ:
12. Thông tin bảo hiểm:
13. Trả nợ trước hạn: □Cho phép □Không cho phép
14. Phí trả nợ trước hạn:

*Thông tin về số tiền trả nợ hàng tháng, số kỳ trả nợ, số tiền trả nợ cuối kỳ, ngày trả nợ của kỳ đầu tiên, ngày trả nợ hàng tháng sẽ được nêu chi tiết tại Lịch Trả Nợ đính kèm theo Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng này và giao cho Bên vay sau khi khoản vay chính thức được IVB giải ngân.*

1. ***Cam kết của Bên Vay:***

**Tôi/Chúng tôi xác nhận và cam kết rằng:**

Tôi/Chúng tôiđồng ý và sẽ tự nguyện thực hiện theo các quyết định của IVB về số tiền cho vay, thời hạn cho vay và lãi suất cho vay của Khoản vay.

Tôi/Chúng tôi đã đọc, hiểu và đồng ý rằng các Điều khoản và Điều kiện cho Vay tiêu dùng của Ngân hàng TNHH Indovina nêu tại Phần IV dưới đây, cùng với Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng này và Lịch trả nợ sẽ tạo thành một bộ hợp đồng vay hoàn chỉnh giữa IVB và Bên Vay.

Bằng cách ký tên dưới đây, Tôi/Chúng tôi đồng ý chịu ràng buộc theo Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng này, Lịch trả nợ và bản Điều khoản và Điều kiện cho vay tiêu dùng tại IVB.

Tôi/Chúng tôi cam kết những thông tin trên là đầy đủ, đúng sự thật, chính xác về mọi khía cạnh. Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin này, đồng thời đồng ý để IVB xác thực các thông tin trên từ bất cứ nguồn thông tin nào cần thiết.

Tôi/Chúng tôi xác nhận rằng IVB đã cung cấp đầy đủ thông tin về Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng này, Điều khoản và Điều kiện cho vay tiêu dùng tại IVB cho Tôi/Chúng tôi biết trước khi ký kết những tài liệu này.

Tôi/Chúng tôi đồng ý rằng trường hợp Tôi/Chúng tôi vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào với IVB, IVB có quyền thực hiện mọi biện pháp để thu hồi nợ của Bên vay, bao gồm cả việc yêu cầu xử lý các tài sản của Bên Vay để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Bằng việc điền thông tin Khoản vay nêu tại mục 1 Phần III và ký kết Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng này, IVB đồng ý giải ngân Khoản vay cho Tôi/Chúng tôi theo các điều kiện, điều khoản nêu tại Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng này, Điều khoản và Điều kiện cho vay tiêu dùng tại IVB. Tôi/Chúng tôi cam kết để IVB có toàn quyền giải ngân số tiền vay mà không cần phải nhận thêm bất kỳ phản hồi hay ý kiến nào của Tôi/Chúng tôi.

 Chữ ký Bên vay Chữ ký đại diện IVB

**Tôi/ chúng tôi** là ông/bà \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ , CMND số \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ do \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ cấp ngày \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, xác nhận là đã đọc, hiểu toàn bộ và từng điều khoản đồng thời cam kết tuân thủ các quy định liên quan đến các nội dung trong bản Điều kiện và Điều khoản cho vay tiêu dùng tại IVB như nêu tại dưới đây.

Bản Điều khoản và Điều kiện này gồm \_\_\_\_ điều, \_\_\_\_ trang.

Xác nhận của khách hàng (ký và ghi rõ họ tên):

(Đồng thời khách hàng ký xác nhận trên tất cả các trang của bản Điều khoản và Điều kiện này)

# IV. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CHO VAY TIÊU DÙNG TẠI IVB

**Định nghĩa:**

Các định nghĩa dưới đây được áp dụng trong toàn bộ nội dung Điều khoản và Điều kiện cho vay tiêu dùng tại IVB (“Bản Điều khoản”) , trừ khi trong từng điều khoảncó quy định khác đi hoặc IVB có ban hành văn bản quy định cách hiểu khác hoặc bất kỳ bên nào nhận chuyển nhượng hoặc bên kế nhiệm nào của IVB có quy định khác.

* IVB/Ngân hàng là Ngân hàng TNHH Indovina – Bên cho vay nêu tại Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng. IVB được hiểu bao gồm Hội sở hoặc bất kỳ Chi nhánh/Phòng giao dịch nào của Ngân hàng TNHH Indovina.
* Khách hàng được hiểu là người đề nghị vay vốn/Bên vay nêu tại từng Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng.
* Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng (“Giấy đề nghị kiêm HĐTD”) là văn bản ghi nhận các đề nghị của khách hàng và các thỏa thuận liên quan đến Khoản vay giữa khách hàng và IVB.
* “Khoản vay” có nghĩa là khoản vay tiêu dùng bằng đồng Việt Nam được IVB cấp cho Bên vay, Khoản vay này có các thông tin quy định tại phần Hợp đồng tín dụng của Giấy đề nghị kiêm HĐTD.
* “Bên Bán” có nghĩa là cá nhân hoặc tổ chức bán Hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ mà Bên Vay dùng tiền từ Khoản vay để mua.
* “Hợp Đồng Bảo Hiểm” có nghĩa là Hợp đồng bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân của Bên Vay với Công ty bảo hiểm.
* “Lịch Trả Nợ” là văn bản IVB gửi cho khách hàng sau khi IVB đã ký kết Giấy đề nghị kiêm HĐTD, trong đó quy định về số tiền trả nợ hàng tháng; kỳ trả nợ (tháng); ngày trả nợ của kỳ đầu tiên; ngày trả nợ hàng tháng đối với Bên Vay. Lịch trả nợ là văn bản không thể tách rời của Giấy đề nghị kiêm HĐTD.
* “Khoản Trả Góp” là khoản tiền Bên vay phải thanh toán cho IVB trong mỗi kỳ trả nợ được quy định trong Lịch Trả Nợ.
* “Lãi suất trong hạn” có nghĩa là mức lãi suất cho vay của Khoản Vay được quy định cụ thể tại phần Hợp đồng tín dụng của Giấy đề nghị kiêm HĐTD.
* “Lãi suất Quá Hạn” bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. .
* “Ngày Làm Việc” có nghĩa là bất kỳ ngày nào, trừ ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày lễ tại Việt Nam và bất kỳ ngày nào mà vào ngày đó các ngân hàng tại Việt Nam được phép hoặc bắt buộc phải đóng cửa theo quy định của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
* “Thời hạn cho vay” là khoảng thời gian được tính từ ngày tiếp theo của ngày IVB giải ngân vốn vay cho khách hàng cho đến hết ngày mà khách hàng phải trả hết nợ gốc và lãi tiền vay theo thỏa thuận giữa IVB và khách hàng.

**Điều 1. Khoản vay, giải ngân và mục đích sử dụng vốn**

* 1. Khoản vay sẽ được cấp một lần hoặc nhiều lần cho Bên Vay sau khi IVB ký kết Giấy đề nghị kiêm HĐTD.
	2. Bằng việc ký tên tại phần đầu của Bản Điều khoản này, Bên vay xác nhận đã nhận đủ số tiền cho vay theo Giấy đề nghị kiêm HĐTD.Quyết định của IVB về số tiền cho vay, kỳ hạn cho vay, lãi suất cho vay và tất cả những thông tin khác về Khoản vay sẽ là quyết định chung cuộc và ràng buộc Bên Vay bất kể nội dung Bên Vay đề nghị trong Giấy đề nghị kiêm HĐTD.
	3. Khoản vay được cấp trên cơ sở khả năng tài chính và uy tín cá nhân của Bên vay. Tùy thuộc vào xét duyệt lại của IVB tại bất kỳ thời điểm nào, IVB sẽ có toàn quyền (i) giảm hoặc huỷ Khoản vay này (hoặc bất kỳ phần nào của Khoản vay); và/hoặc (ii) yêu cầu Bên vay thực hiện hoàn trả nợ vay đầy đủ trong trường hợp xảy ra bất cứ sự kiện vi phạm nào (như được quy định tại Điều 6 Bản Điều khoản này) hoặc Bên Vay vi phạm bất cứ nghĩa vụ nào của mình theo bất kỳ điều khoản và điều kiện khác đang được áp dụng cho Bên Vay.
	4. Bên Vay phải mở và cam kết duy trì tài khoản lương VNĐ (“Tài khoản”) tại IVB cho đến khi khoản vay được tất toán đầy đủ.
	5. Bên Vay đồng ý rằng khoản vay sẽ được sử dụng cho mục đích ghi trong Giấy đề nghị kiêm HĐTD trong suốt thời hạn sử dụng khoản vay hoặc theo yêu cầu của IVB.
	6. Bên Vay cam kết sẽ sử dụng khoản vay cho các mục đích được pháp luật Việt Nam cho phép, nếu vi phạm sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tại bất kỳ thời điểm nào, IVB có quyền yêu cầu Bên Vay cung cấp các thông tin và chứng từ chứng thực về việc sử dụng khoản vay hoặc tiến hành điều tra vì mục đích nói trên.

**Điều 2. Lãi suất và phí**

* 1. Tiền lãi sẽ được tính trên cơ sở 365 ngày một năm, được tính từ ngày giải ngân, bao gồm ngày giải ngân đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán. Lãi sẽ được tính theo phương thức trả nợ do IVB xác nhận tại Giấy đề nghị và được nêu tại Phần III của Giấy đề nghị kiêm HĐTD.
	2. Đồng thời với việc trả nợ theo quy định tại Lịch trả nợ, trường hợp đến hạn thanh toán mà Bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ nợ gốc và/hoặc tiền lãi theo Lịch trả nợ mà IVB không quyết định thu hồi nợ trước hạn thì Bên vay còn phải thực hiện như sau:

Bên Vay sẽ phải thanh toán tiền lãi tính trên số tiền gốc của Khoản Trả Góp mà Bên Vay không trả, trả không đủ và/hoặc trả không đúng hạn theo Lịch trả nợ với mức lãi suất bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả (“Lãi Quá Hạn”); và

Trong trường hợp Bên Vay không thanh toán, thanh toán không đủ và/hoặc thanh toán không đúng hạn tiền lãi của Khoản Trả Góp theo Lịch Trả Nợ, thì Bên vay phải trả lãi chậm trả theo mức lãi suất 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả (“Lãi chậm trả”).

* 1. Bên vay chấp nhận mọi thay đổi đối với lãi suất, phí và lệ phí cho vay của IVB đối với Khoản vay. IVB có quyền thay đổi lãi suất, phí và lệ phí và sẽ thông báo cho Bên vay khi có thay đổi. Bên vay hiểu rõ và hoàn toàn đồng ý với mức lãi suất, phí và lệ phí và cách thức tính lãi theo Bản Điều khoản này và cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp gì đối với IVB.

**Điều 3. Thanh toán phí, lãi và nợ gốc**

* 1. Bên Vay đồng ý nhận nợ và cam kết hoàn trả đầy đủ, đúng hạn tất cả các nghĩa vụ trả nợ theo đúng quy định của Giấy đề nghị kiêm HĐTD, Lịch trả nợ và Bản Điều khoản này. Bên Vay sẽ hoàn trả cho IVB Khoản Vay và lãi trên Khoản Vay kể từ ngày nhận nợ cho đến ngày đến hạn của Khoản Vay đó (kể cả do việc chấm dứt trước hạn Khoản Vay hoặc theo cách khác) bằng cách thanh toán các Khoản Trả Góp vào các ngày thanh toán quy định trong Lịch Trả Nợ.
	2. Bên Vay đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang cho IVB tự động ghi nợ vào Tài khoản được duy trì tại IVB để thu hồi tiền vay gốc và tiền lãi của khoản vay.
	3. Bên Vay đồng ý cho IVB được ưu tiên nhận các khoản thu nhập và phúc lợi liên quan từ công ty nơi Bên Vay làm việc để khấu trừ nghĩa vụ trả nợ của Bên Vay tại IVB.
	4. Trong trường hợp Bên Vay thanh toán cho IVB số tiền nhiều hơn Khoản Trả Góp mà Bên Vay có nghĩa vụ thanh toán cho một kỳ trả góp theo Lịch Trả Nợ, khoản tiền chênh lệch sẽ được phong tỏa để thu vào Khoản Trả Góp của (các) kỳ thanh toán liền sau.
	5. Tất cả các khoản thanh toán sẽ được Bên Vay trả cho IVB bằng đồng Việt Nam vào ngày đến hạn thông qua nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào các tài khoản của Bên vay mở tại IVB hoặc tài khoản do IVB chỉ định tại bất kỳ chi nhánh/phòng giao dịch nào của IVB hoặc thanh toán thông qua các kênh đại lý thu hộ do IVB công bố trong từng thời kì trong thời gian làm việc của IVB. Nếu các khoản nợ gốc và/hoặc lãi đến hạn theo Lịch trả nợ được thanh toán trong ngày đến hạn nhưng ngoài giờ làm việc của IVB, thì Bên Vay sẽ phải chịu Lãi Quá Hạn và/hoặc lãi chậm trả trong thời gian chậm thanh toán này, trừ trường hợp được IVB chấp thuận khác đi. Bên Vay được xem là đã thực hiện một khoản thanh toán cho IVB khi khoản thanh toán đó đã được ghi Có vào tài khoản của Bên vay mở tại IVB hoặc ghi có vào tài khoản của IVB hoặc IVB đã nhận được khoản thanh toán đó.
	6. Toàn bộ phí chuyển tiền khi Bên Vay thực hiện thanh toán thông qua các kênh đại lý thu hộ do IVB chỉ định sẽ do IVB chi trả theo quy định hiện hành của IVB. Bên Vay chịu trách nhiệm thanh toán mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc sử dụng dịch vụ thanh toán của một bên thứ ba không thuộc hệ thống đại lý hoặc chi nhánh hoặc phòng giao dịch của IVB khi thanh toán các Khoản Trả Góp.
	7. Khi bất kỳ ngày trả nợ hàng tháng nào không phải là một Ngày Làm Việc thì khoản trả nợ của tháng đó sẽ được thanh toán vào Ngày Làm Việc liền ngay sau ngày trả nợ hàng tháng đó và tiền lãi sẽ được tính đến ngày thực tế trả nợ nhưng không bao gồm ngày trả nợ.
	8. IVB thu nợ theo thứ tự sau: (i) các loại phí và bồi hoàn các chi phí do IVB ứng trước; (ii) các khoản vay gốc phải trả định kỳ đã quá hạn; (iii) tiền lãi chậm trả; (iv) tiền lãi quá hạn; (v) các khoản vay gốc và lãi hiện đang đến hạn phải trả . IVB có toàn quyền đơn phương sửa đổi thứ tự ưu tiên này.
	9. Trường hợp đến hạn thanh toán mà Bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ nợ gốc và/hoặc tiền lãi theo Lịch trả nợ mà Bên Vay không được Ngân Hàng chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ thì Ngân Hàng sẽ thực hiện chuyển nợ quá hạn đối với số dư nợ gốc bị quá hạn và tính lãi suất quá hạn theo quy định tại Hợp đồng này. Ngân Hàng sẽ thông báo cho Bên Vay về việc chuyển nợ quá hạn theo phương thức quy định tại Điều 13 của Hợp đồng này hoặc các phương thức khác do các Bên thỏa thuận.

**Điều 4. Điều kiện tiên quyết**

IVB sẽ cấp Khoản Vay khi tất cả các điều kiện dưới đây được đáp ứng hoặc miễn trừ theo toàn quyền quyết định của IVB:

* 1. Các thủ tục phê duyệt, thẩm định Khoản Vay đã được IVB hoàn tất đáp ứng yêu cầu của IVB.
	2. Giấy đề nghị kiêm HĐTD và các văn bản liên quan đã được ký hợp lệ và đã được cấp và chuyển giao cho IVB bởi Bên Vay và toàn bộ các điều kiện để những văn bản này có hiệu lực đã được đáp ứng, và toàn bộ các nghĩa vụ theo những văn bản này cần phải được thực hiện trước khi giải ngân đã được thực hiện.
	3. Bên Vay đã thanh toán Khoản Trả Trước cho Bên Bán và đã cung cấp cho IVB hóa đơn, chứng từ hợp lệ chứng minh việc hoàn tất thanh toán Khoản Trả Trước (nếu có).
	4. Các thủ tục tham gia chương trình bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân theo chương trình hợp tác giữa IVB và công ty bảo hiểm được hoàn tất.

**Điều 5. Bảo hiểm**

* 1. Bên Vay được cấp bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân bởi Công ty bảo hiểm là đối tác của IVB (“Công ty bảo hiểm”), với nội dung sau đây:
1. Quyền lợi bảo hiểm: Trong trường hợp Bên Vay tử vong hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn, Công ty bảo hiểm sẽ thay mặt Bên Vay chi trả toàn bộ dư nợ vay của Bên Vay cho IVB theo điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm.
2. Thời hạn bảo hiểm: thời hạn của khoản vay
3. Người thụ hưởng Bảo hiểm khi có Sự kiện Bảo hiểm: IVB.
4. Phí bảo hiểm: Theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm.
	1. Bên Vay xác nhận và cam kết rằng:

Bên Vay đã được tư vấn và và hiểu về các điều khoản, điều kiện và bản chất của Hợp Đồng Bảo Hiểm.

Đồng ý tham gia chương trình Bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân do Công ty bảo hiểm cung cấp cho Bên Vay.

Tham gia Bảo hiểm theo nội dung đăng ký tại khoản 5.1 Điều này.

Bên Vay là cá nhân không bị bệnh tâm thần và/hoặc bị thương tật vĩnh viễn vào thời điểm đăng ký mua bảo hiểm.

Bên Vay không yêu cầu công ty bảo hiểm cấp hóa đơn tài chính cho việc thanh toán phí bảo hiểm của Hợp Đồng Bảo Hiểm.

Bên Vay bằng việc ký vào phần đầu của Bản Điều khoản này, chỉ định IVB là người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm đầu tiên và duy nhất của Hợp Đồng Bảo Hiểm.

Bên Vay chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Công ty bảo hiểm, IVB và trước pháp luật về tính xác thực của các thông tin mà Bên Vay đã cung cấp tại Giấy đề nghị kiêm HĐTD và Hợp đồng bảo hiểm.

* 1. Bên Vay bằng việc ký vào phần đầu của Bản Điều khoản này , ủy quyền không hủy ngang và vô điều kiện cho IVB được thực hiện các công việc sau:
1. Uỷ quyền cho IVB thanh toán hộ phí bảo hiểm cho Công ty bảo hiểm theo quy định.
2. Ủy quyền cho IVB thực hiện các quyền liên quan đến (các) Hợp Đồng Bảo Hiểm bao gồm quyền chấm dứt hợp đồng, quyền yêu cầu bồi thường;
3. Ủy quyền cho IVB được cấn trừ mọi khoản thanh toán cần thiết liên quan đến nghĩa vụ trả nợ của Bên Vay vào khoản tiền bảo hiểm từ các Hợp Đồng Bảo Hiểm.
	1. Khi (các) Hợp Đồng Bảo Hiểm chấm dứt trước hạn vì bất kỳ lý do gì hoặc khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, khoản hoàn phí bảo hiểm hay số tiền bảo hiểm/số tiền bồi thường được Công ty bảo hiểm hoàn trả cho Bên Vay sẽ được chuyển cho IVB nhận và IVB được quyền thu số tiền này để thanh toán cho các khoản nợ của Bên vay tại IVB. Toàn bộ các khoản tiền còn lại (nếu có) sau khi IVB thực hiện việc khấu trừ như trên sẽ được hoàn trả lại cho Bên Vay (hay người thụ hưởng hợp pháp của Bên Vay) theo quy định tại Hợp Đồng Bảo Hiểm.
	2. Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm quy định tại (các) Hợp Đồng Bảo Hiểm, Bên Vay có trách nhiệm và nghĩa vụ thông báo ngay lập tức cho IVB, phối hợp với IVB cung cấp các thông tin về sự kiện bảo hiểm, thu thập hồ sơ tài liệu xác minh sự kiện bảo hiểm để yêu cầu (các) Công ty bảo hiểm bồi thường theo quy định.

**Điều 6. Thu hồi nợ trước hạn và trả nợ trước hạn**

* 1. IVB có quyền thu hồi nợ trước hạn khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
1. Bên Vay chuyển đổi công việc hoặc nghỉ việc hoặc bị sa thải hoặc bị giảm lương.
2. Bên Vay không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán bất cứ khoản trả nợ hàng tháng nào và/hoặc tất cả các khoản chi phí liên quan tới khoản trả nợ hàng tháng đó (nếu có) theo Lịch Trả Nợ.
3. Khoản vay được sử dụng không đúng mục đích hoặc các thông tin do Bên Vay cung cấp không đúng sự thật theo xác minh của IVB hoặc việc tiếp tục cung cấp khoản vay sẽ dẫn đến việc IVB vi phạm bất cứ quy định nào của pháp luật Việt Nam.
4. Bên Vay có nguy cơ mất khả năng thanh toán một phần hoặc toàn bộ khoản nợ vay theo toàn quyền đánh giá của IVB.
5. Phát sinh vụ kiện chống lại Bên Vay hoặc Bên vay có liên quan đến bất kỳ vụ kiện dân sự/hình sự/hành chính nào mà theo đánh giá của IVB có thể ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của Bên Vay.
6. Một tuyên bố hay bảo đảm được đưa ra không trung thực, hoặc gây sai lệch, hiểu nhầm về bất kỳ điều, khoản nào của Hợp Đồng này.
7. Trường hợp Bên Vay có từ hai hợp đồng tín dụng trở lên tại IVB mà một trong bất kỳ hợp đồng nào bị xử lý để thu hồi nợ trước hạn thì (các) hợp đồng tín dụng còn lại dù chưa đến hạn trả nợ cũng được coi là đến hạn và IVB được quyền xử lý để thu hồi nợ trước hạn.
8. Bất kỳ khẳng định, cam kết nào do Bên Vay đưa ra hoặc các thông tin do Bên Vay cung cấp cho IVB (dù qua lời nói hoặc bằng vằn bản) là không đúng sự thật hoặc không chính xác hoặc có thể gây ra sự hiểu nhầm về bất kỳ điều khoản nào của Giấy đề nghị kiêm HĐTD và Bản Điều khoản này.
9. Bên Vay bị chết hoặc bị Tòa án tuyên bố là đã chết; bị mất tích hoặc bị Tòa án tuyên bố là mất tích; hoặc bị mất, hạn chế năng lực hành vi dân sự.
10. Bất kỳ trường hợp nào khác mà IVB đánh giá là có khả năng ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của Bên Vay.
	1. Khi xảy ra một trong các trường hợp nêu trên, IVB có quyền căn cứ vào tình hình thực tế và lựa chọn thời điểm thích hợp để quyết định thu hồi nợ trước hạn. Khi IVB quyết định thu hồi nợ trước hạn, tất cả các khoản nợ gốc, lãi và các nghĩa vụ khác của khách hàng theo Giấy đề nghị kiêm HĐTD, Lịch trả nợ và Bản Điều khoản này dù đến hạn hay chưa đến hạn cũng đều trở thành khoản nợ đến hạn. IVB sẽ gửi Thông báo thu nợ trước hạn trong đó nêu rõ số tiền và thời hạn phải trả nợ trước hạn. Quá thời hạn đó mà khách hàng không trả hoặc trả không đầy đủ thì toàn bộ khoản vay của khách hàng là nợ quá hạn và phải chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận tại Bản Điều khoản này. IVB sẽ thông báo cho Bên Vay về việc chuyển nợ quá hạn theo phương thức quy định tại Điều 13 của Hợp đồng này hoặc các phương thức khác do các Bên thỏa thuận.
	2. Vào bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn cho vay, với điều kiện không xảy ra bất kỳ trường hợp nào được quy định tại khoản 6.1 Điều này, Bên Vay có quyền đề nghị được trả nợ trước hạn (đối với trường hợp được phép trả nợ trước hạn theo quy định tại Giấy đề nghị kiêm HĐTD). Bên Vay phải thanh toán cho IVB toàn bộ nợ gốc còn lại, tiền lãi phát sinh đến ngày trả nợ và một khoản phí trả nợ trước hạn theo quy định tại Giấy đề nghị kiêm HĐTD tính trên toàn bộ số tiền trả nợ trước hạn. Nếu Bên Vay không hoàn trả các khoản tiền được IVB thông báo trong thời hạn quy định thì Khoản vay sẽ tiếp tục được duy trì theo đúng Lịch Trả Nợ hoặc chuyển nợ quá hạn theo quyền quyết định của IVB.

**Điều 7. Biện pháp áp dụng khi IVB thu hồi nợ**

* 1. Trong trường hợp Bên Vay vi phạm nghĩa vụ thanh toán hoặc bất kỳ cam kết, nghĩa vụ nào khác được quy định tại Giấy đề nghị kiêm HĐTD, Lịch trả nợ hoặc Bản Điều khoản này, Bên Vay đồng ý (và ủy quyền) vô điều kiện, không hủy ngang cho IVB được yêu cầu cá nhân, đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp nơi Bên Vay đang làm việc (bao gồm cả nơi Bên vay đã thôi việc mà vẫn còn đang nắm giữ các khoản thu nhập của Bên vay) trích một phần hoặc toàn bộ lương, thưởng, phụ cấp và các khoản thu nhập khác mà Bên Vay được hưởng để trả nợ cho IVB.
	2. IVB đươc quyền thực hiện bất kỳ hành động hay công việc nào mà không cần gửi thông báo trước cho Bên Vay, nhằm thu hồi bất kỳ khoản nào Bên Vay còn nợ IVB, bao gồm việc tịch thu và/hoặc bù trừ bất kỳ tài sản nào của Bên Vay mà IVB đang giữ, chỉ định một đại lý để giải quyết và thu nợ từ Bên Vay, khởi kiện hoặc thực hiện bất kỳ hành động nào khác mà IVB thấy phù hợp.
	3. IVB được quyền phong tỏa Tài khoản và/hoặc bất kỳ tài khoản nào khác của Bên Vay tại IVB, và tiến hành ghi nợ bất kỳ số dư có nào trên các tài khoản nói trên để thanh toán cho bất kỳ khoản nào Bên Vay còn nợ IVB mà không cần thông báo. IVB được quyền yêu cầu công ty nơi Bên Vay đang làm việc trích một phần hoặc toàn bộ lương, thưởng, phụ cấp và các khoản thu nhập khác mà Bên Vay được hưởng để trả nợ cho IVB. Nếu đồng tiền trên các tài khoản nói trên không phải là đồng Việt Nam, thì IVB sẽ được quyền chuyển đổi đồng tiền đó sang đồng Việt Nam theo tỷ giá ngoại hối đang áp dụng của IVB.

**Điều 8. Sự cho phép, ghi nợ và bồi thường**

* 1. IVB theo đây được phép ghi nợ Tài khoản hoặc bất kỳ tài khoản nào của Bên Vay tại IVB để hoàn trả bất kỳ khoản nào đến hạn phải trả cho IVB mà không cần gửi thông báo.
	2. Bên Vay cam kết sẽ bồi thường cho IVB tất cả các chi phí, phí tổn, tổn thất và thiệt hại (kể cả phí luật sư và các khoản phí pháp lý khác) mà IVB phải chịu do Bên Vay không thực hiện đúng bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Giấy đề nghị kiêm HĐTD, Lịch trả nợ hoặc Bản Điều khoản này.

**Điều 9. Quyền và Nghĩa vụ khác của Bên Vay**

* 1. Được rút vốn vay theo quy định tại Giấy đề nghị kiêm HĐTD và Bản Điều khoản này.
	2. Từ chối các yêu cầu của IVB không phù hợp với Giấy đề nghị kiêm HĐTD và Bản Điều khoản nàyvà quy định của pháp luật.
	3. Thông báo ngay lập tức cho IVB về bất kỳ sự thay đổi nào các thông tin liên quan đến Bên Vay nêu tại Mục I Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng này.
	4. Bồi thường thiệt hại phát sinh cho IVB khi Bên Vay có bất kỳ hành vi vi phạm nào gây thiệt hại cho IVB.
	5. Sử dụng vốn vay đúng mục đích, có hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi cho IVB kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng vốn vay và mục đích sử dụng vốn vay của Bên Vay. Cung cấp các hồ sơ, tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn và quá trình sử dụng vốn vay khi có yêu cầu từ IVB.
	6. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn các Khoản Trả Góp hàng tháng và các khoản phí, nợ gốc, nợ lãi khác theo Lịch trả nợ, theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm HĐTD và Bản Điều khoản này.
	7. Bên Vay phải cung cấp cho IVB các thông tin, tài liệu sau khi IVB yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, hợp pháp của các thông tin, tài liệu đó.
	8. Bên Vay cam kết sẽ chịu trách nhiệm thanh toán nợ cho IVB bằng toàn bộ tài sản của mình.
	9. Bên Vay cam kết tại thời điểm ký Giấy đề nghị kiêm HĐTD và Bản Điều khoản này, Bên vay không có bất kỳ khoản nợ quá hạn nào tại IVB và tại các Tổ chức tín dụng, công ty tài chính khác.
	10. Bên Vay phải thông báo ngay với IVB khi xảy ra các sự kiện sau:

- Thay đổi về khả năng tài chính của Bên Vay có liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi tiền vay cho IVB;

- Các tranh chấp với các đối tượng khác, có nguy cơ bị khởi tố, khởi kiện.

- Các thay đổi khác liên quan đến nhân thân, công việc, nơi cư trú của Bên Vay.

- Các thay đổi khác theo yêu cầu của IVB.

9.11. Bên Vay có trách nhiệm trong việc phối hợp với IVB và cung cấp tài liệu liên quan đến khoản vay để IVB thực hiện thẩm định và quyết định cho vay, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Bên Vay bất kỳ khi nào IVB yêu cầu.

**Điều 10. Quyền và Nghĩa vụ khác của IVB**

* 1. Có quyền thu hồi nợ trước hạn theo quy định tại Điều 6 Bản Điều Khoản này; sử dụng các biện pháp hợp pháp để thu các khoản tiền chưa thanh toán của Bên Vay.
	2. Được phong tỏa, tự động trích bất kỳ tài khoản nào của Bên Vay mở tại IVB hoặc các tổ chức tín dụng khác để thu hồi khoản nợ chưa trả của Bên Vay với IVB, khi Bên vay vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại Lịch trả nợ, Giấy đề nghị kiêm HĐTD và Bản Điều khoản này.
	3. Được quyền thu giữ, bán, bán đấu giá, phát mãi bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp của Bên Vay để thu hồi khoản nợ còn lại theo quy định của pháp luật. Nếu trong quá trình xử lý tài sản không đủ thanh toán hết khoản nợ vay, Bên Vay vẫn phải tiếp tục nghĩa vụ thanh toán hết số tiền còn lại cho IVB.
	4. IVB được quyền chuyển giao hoặc chuyển nhượng theo Khoản Vay cùng với mọi quyền và lợi ích liên quan đến Khoản Vay cho một bên thứ ba được IVB lựa chọn, trên cơ sở truy đòi hoặc không truy đòi và tại bất kỳ thời điểm nào theo quyết định của IVB.
	5. Từ chối giải ngân khi Bên Vay vi phạm điều kiện cho vay, và IVB được xem xét, quyết định ngừng giải ngân khi Bên Vay phát sinh nợ quá hạn theo bất kỳ hợp đồng tín dụng nào ký với IVB hoặc với các tổ chức tín dụng, công ty tài chính khác.
	6. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay từ khi giải ngân lần đầu tiên cho đến khi Bên vay hoàn thành tất cả các nghĩa vụ với IVB.
	7. Được chuyển nợ quá hạn và tính lãi quá hạn theo quy định tại Bản Điều khoản này.
	8. Được nhận tiền bồi thường bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân và các khoản thu nhập của Bên Vay tại công ty mà Bên Vay đang làm việc theo quy định tại Bản Điều khoản này.
	9. Giải ngân vốn vay theo quy định tại Giấy đề nghị kiêm HĐTD và Bản Điều khoản này.
	10. Thông báo cho Bên Vay về việc chuyển nợ quá hạn, thu nợ trước hạn và xử lý tài sản bảo đảm tiền vay (nếu có).
	11. IVB được quyền phong tỏa, trích tiền từ bất kỳ tài khoản nào của Bên Vay mở tại IVB và/hoặc tổ chức tín dụng khác để thu nợ theo hình thức ủy nhiệm thu (kể cả tài khoản lương), phong tỏa tài khoản của Bên vay và IVB được quyền yêu cầu công ty nơi Bên Vay đang làm việc trích một phần hoặc toàn bộ lương, thưởng, phụ cấp và các khoản thu nhập khác mà Bên Vay được hưởng để trả nợ cho IVB, theo ủy quyền tại Điều 11 Bản Điều khoản này.

**Điều 11. Ủy quyền và các chấp thuận khác của Bên Vay**

* 1. Bên Vay ủy quyền không hủy ngang cho IVB được trích tiền từ tài khoản của Bên Vay mở tại IVB và/hoặc tổ chức tín dụng khác để thu nợ theo hình thức ủy nhiệm thu (kể cả tài khoản lương), phong tỏa tài khoản của Bên vay và IVB được quyền yêu cầu công ty nơi Bên Vay đang làm việc trích một phần hoặc toàn bộ lương, thưởng, phụ cấp và các khoản thu nhập khác mà Bên Vay được hưởng để trả nợ cho IVB.
	2. Bên Vay đồng ý nhận các thông tin về các sản phẩm, dịch vụ tài chính mới, các thông tin quảng cáo khuyến mại của IVB trong thời gian vay vốn tại IVB.
	3. Bên Vay đồng ý cho phép IVB được thu thập, sử dụng, tiết lộ, chuyển giao hoặc trao đổi các dữ liệu cá nhân, yêu cầu thanh toán, các thông tin và tài liệu liên quan đến Khoản Vay của Bên Vay tại IVB cho các cá nhân, tổ chức mà IVB xét thấy là cần thiết cho mục đích thu nợ khoản vay bao gồm công ty hoặc nhà cung cấp dịch vụ bất kỳ là đối tác kinh doanh mà IVB có quan hệ giao dịch trong quá trình hoạt động của IVB, và trong trường hợp cung cấp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu.
	4. Bên Vay đồng ý cho phép IVB được mở tài khoản tiện ích thanh toán đứng tên của Bên Vay tại IVB nhằm mục đích thực hiện việc thanh toán tự động các Khoản Trả Góp theo Lịch Trả Nợ. Để thực hiện việc này, Bên Vay chấp thuận cung cấp tất cả các loại tài liệu cần thiết và ký các mẫu đơn, chứng từ phục vụ việc mở tài khoản mà IVB có thể yêu cầu vào từng thời điểm.

**Điều 12. Trách nhiệm của người bảo lãnh/người đồng vay (nếu có)**

12.1 Khi Bên Vay vi phạm các thỏa thuận trong Giấy đề nghị kiêm HĐTD và/hoặc Bản Điều khoản này và/hoặc không trả được nợ cho IVB vì bất kỳ lý do gì, Bên Bảo Lãnh/Bên Đồng Vay (nếu có) phải thực hiện nghĩa vụtrả nợ thay cho IVB trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của IVB về việc Bên Vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Bên Bảo Lãnh/Bên Đồng Vay (nếu có) cam kết thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nghĩa vụ phát sinh từ Giấy đề nghị kiêm HĐTD và Bản Điều khoản này với IVB.

**Điều 13. Thông báo**

|  |  |
| --- | --- |
| 13.1 | Việc niêm yết, công khai thông tin được Ngân hàng thực hiện theo một trong các phương thức sau: (i) đăng tải tại website của Ngân hàng, (ii) được niêm yết công khai tại địa điểm giao dịch của Ngân Hàng; (iii) gửi thông tin cho Khách hàng thông qua đường bưu điện, email, fax, tin nhắn, điện thoại đã đăng ký; (iv) Các phương tiện thông tin đại chúng; hoặc (v) Các phương thức khác đã được khách hàng đồng ý. |
| 13.2 | Mọi yêu cầu thanh toán hay mọi yêu cầu hoặc thông báo khác chiếu theo Hợp đồng này có thể được làm nhân danh Ngân Hàng bởi Tổng Giám Đốc hay Phó Tổng Giám Đốc Ngân Hàng, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc Trung Tâm Kinh Doanh hoặc người có thẩm quyền của Ngân Hàng hoặc bởi bất cứ ai được Ngân hàng thông báo cho khách hàng sẽ được hành động nhân danh Ngân hàng để liên lạc với Bên Vay trong mỗi trường hợp, bằng thư gửi cho Bên Vay được giao tay hay chuyển bằng thư thường hoặc bảo đảm đến địa chỉ ghi tại trang 1 của Hợp đồng này. Mọi yêu cầu hay thông báo như thế sẽ được coi là đã được thực hiện hợp lệ vào thời điểm bên nhận xác nhận đã nhận trên thư (nếu là giao tay) hoặc thời điểm chuyển đến theo ghi nhận của bên chuyển thư (nếu chuyển bằng thư thường hoặc bảo đảm). |
| 13.3 | Trong mục đích của điều khoản này, Bên Vay sẽ phải thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản địa chỉ tại Việt Nam nếu có thay đổi so với địa chỉ đã nêu tại Mục I trang đầu của Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng này trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày có thay đổi. Nếu Ngân Hàng không được thông báo như vậy thì mọi yêu cầu và thông báo sẽ được gửi đến địa chỉ của Bên Vay đã nêu tại Mục I trang đầu của Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng này. |
| 13.4 | Thông báo, chứng nhận hay thư tín khác liên quan đến Hợp đồng này sẽ phải được Bên Vay gửi cho Ngân Hàng tại địa chỉ ghi tại Mục III của Giấy đề nghị vay tiêu dùng kiêm Hợp đồng tín dụng này (hoặc tại địa chỉ mà Ngân Hàng thông báo cho Bên Vay). Mọi thông báo được coi là đã được giao và nhận từ lúc Ngân Hàng ký nhận. |
| 13.5 | Mọi thông báo và yêu cầu theo Hợp đồng này phải được làm bằng văn bản ngoại trừ Hợp đồng có quy định khác. |

**Điều 14. Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp**

Giấy đề nghị kiêm HĐTD, Bản Điều khoản này được áp dụng và giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp phát sinh sẽ được giải quyết bằng thương lượng. Trường hợp các bên không giải quyết bằng thương lượng được, một trong các bên có quyền đưa vụ tranh chấp ra giải quyết tại Toà án nhân dân có thẩm quyền. Quyết định của Tòa án có hiệu lực bắt buộc thi hành đối với các bên. Toàn bộ án phí sẽ do bên thua kiện thanh toán.

Trường hợp IVB khởi kiện khách hàng, các bên thống nhất rằng địa chỉ của khách hàng (bao gồm cả địa chỉ thường trú và tạm trú) là địa chỉ nêu tại Giấy đề nghị kiêm HĐTD hoặc địa chỉ khác mà khách hàng đã thông báo cho IVB và IVB đã nhận được. Nếu khách hàng thay đổi địa chỉ mà không thông báo cho IVB bằng văn bản thì được hiểu là khách hàng cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh thực hiện nghĩa vụ với IVB.

**Điều 15. Hiệu lực**

* 1. . Các nội dung quy định tại Giấy đề nghị kiêm HĐTD cùng với Bản Điều khoản này, Lịch trả nợ tạo thành một bộ hợp đồng vay hoàn chỉnh giữa IVB và Bên vay. Tất cả các văn bản này có hiệu lực kể từ ngày đại diện của IVB ký và đóng dấu hợp lệ vào phần chữ ký của IVB tại Giấy đề nghị kiêm HĐTD và chỉ hết hiệu lực khi Bên vay thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ với IVB.
	2. Việc sửa đổi, bổ sung bất kỳ nội dung nào của Giấy đề nghị kiêm HĐTD, Lịch trả nợ, Bản Điều khoản này phải được lập thành văn bản và được các bên xác nhận. Văn bản sửa đổi, bổ sung là phần không tách rời của văn bản gốc.

Giấy đề nghị kiêm HĐTD sẽ được lập thành 01 (một) bản gốc; Bản Điều khoản này sẽ được lập thành 01 (một) bản gốc và do IVB lưu giữ toàn bộ. IVB sẽ cấp cho Bên vay một bản sao Giấy đề nghị kiêm HĐTD và một bản sao Bản Điều khoản này để lưu giữ.